

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13 /2020/HNGĐ - ST**

Ngày: 12/05/2020

Về việc: Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán: - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Gia Khánh và ông Vũ Xuân Dự.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hà, là thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Ninh Trọng Khánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 2 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 10 tháng 04 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/ QĐST – HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H – sinh năm 1987; Có mặt.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 13, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình

Hiện tạm trú: Xóm 2B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Ninh Văn P – sinh năm 1987; vắng mặt

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Xóm 13, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Anh P vắng mặt lần 2 không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Ninh Văn P kết hôn hợp pháp với nhau ngày 01 tháng 12 năm 2008 tại UBND xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh P và vợ chồng chung sống hạnh phúc được 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do nghi ngờ nhau về vấn đề tình cảm. Anh P đã nhiều lần xúc phạm chửi bới thậm trí là đánh đập chị. Nghĩ vì con cái nên chị đã cố gắng nín nhịn và hai vợ chồng đã tìm các biện pháp để khắc phục mâu thuẫn sau thời gian đó vợ chồng chung sống hòa thuận được hơn một năm thì năm 2016 vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng hơn. Do cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị đã cùng với ba con về nhà bố

mẹ đẻ của chị ở Xóm 2B, xã L sinh sống và vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhau 1 năm nay không quan tâm và liên lạc với nhau nữa. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không có khả năng về đoàn tụ nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Ninh Văn P để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh P có ba con chung cháu Ninh Đình Q, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008, cháu Ninh Thị Hà T sinh ngày 23 tháng 8 năm 2010 và cháu Ninh Thị Hà A sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015. Hiện các cháu đang ở cùng với chị. Tại đơn khởi kiện chị đề nghị Tòa án giao cả ba cháu Q, T, A cho chị chăm sóc nuôi dưỡng và chị yêu cầu anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với các cháu là 1.000.000đ/ cháu/ tháng. Tại phiên tòa hôm nay chị H thay đổi về vấn đề giao con sau khi ly hôn. Do nguyện vọng của cháu Q muốn ở với bố nên chị H đề nghị Tòa án giao cháu Ninh Đình Q cho anh P chăm sóc nuôi dưỡng và giao hai cháu Ninh Thị Hà T và Ninh Thị Hà A cho chị tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con và có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị và anh P không có tài sản chung và công nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn trong vụ án là anh Ninh Văn P hiện đang cư trú tại nhà mẹ đẻ anh P là bà Trương Thị B tại xóm 13, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tòa án nhân dân huyện K đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho anh Ninh Văn P và giao các tài liệu chứng cứ theo đề nghị của nguyên đơn, tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh P thông qua bố mẹ đẻ anh P là bà Trương Thị B. Anh P đã biết việc chị H khởi kiện xin ly hôn với mình, nhưng không có mặt làm việc tại Tòa án và cũng không có bản ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án

Tại bản tự khai của cháu Ninh Đình Q thì nguyện vọng cháu muốn ở với bố là anh Ninh Văn P, còn cháu Ninh Thị Hà T thì nguyện vọng muốn ở với mẹ để ổn định việc học tập cũng như sinh hoạt của các cháu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành và thực hiện tương đối đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự

2. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 144 khoản 4 Điều 147 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị H ly hôn anh Ninh Văn P.

- Về con chung: Giao cho chị Lê Thị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ninh Thị Hà T và Ninh Thị Hà A. Giao cho anh Ninh Văn P chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ninh Đình Q. Hai bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Án phí: Chị Lê Thị H nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị H có đơn khởi kiện về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Ninh Văn P có nơi cư trú tại: Xóm 13, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tòa án nhân dân huyện K thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1, Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn là anh Ninh Văn P, anh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do vậy để đảm bảo quyền lợi của các đương sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Ninh Văn P có đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 12 năm 2008 tại UBND xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Ninh Văn P là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị về sinh sống tại xóm 13, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quá trình vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc khoảng 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng nhau không tin tưởng nhau về vấn đề tình cảm. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án anh P không có văn bản ý kiến, không có bản tự khai và không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa anh P vẫn vắng mặt không rõ lý do. Điều này thể hiện anh P không thiện chí trong việc giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, không có biện pháp nào hàn gắn, hôn nhân đã rơi vào tình trạng trầm trọng. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh P.

Căn cứ vào đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân gia đình chị H cung cấp có xác nhận của chính quyền địa phương nơi anh chị sinh sống thì thể hiện chị H và anh P sinh sống tại xóm 13, xã L, huyện K, quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn và nhiều lần cãi chửi nhau. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xóm 2B đẻ ở và anh chị sống ly thân nhau gần một năm nay, không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã L thể hiện: Chị H và anh P có quan hệ hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại xóm 13, xã L, huyện K. Quá trình chung sống anh chị có phát sinh mâu thuẫn và theo dư luận quần chúng cho rằng anh P và chị H mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và vợ chồng nghi ngờ nhau về vấn đề tình cảm. Từ giữa năm 2019 chị Hà đã bế con bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị H ở xóm 2B, xã L ở chăm nom các con. Anh P và chị H không chung sống

cùng nhau nữa. Nay chị H xin ly hôn Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết.

Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh P đã đến mức trầm trọng không thể khắc phục được, vợ chồng có thời gian sống ly thân nhau và không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Chị H và anh P có ba con chung cháu Ninh Đình Q, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008, cháu Ninh Thị Hà T sinh ngày 23 tháng 8 năm 2010 và cháu Ninh Thị Hà A sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015, cháu Q đang ở cùng anh P, cháu T và cháu A đang ở cùng chị H. Chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu T và cháu A và giao cháu Q cho anh P chăm sóc nuôi dưỡng, về phía anh P không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên qua tham khảo ý kiến nguyện vọng của cháu Q thì hiện cháu Q đang ở với anh P và nếu bố mẹ cháu ly hôn cháu muốn ở với bố để ổn định việc học tập cũng như cuộc sống sinh hoạt của cháu. Xét điều kiện nuôi dưỡng con sau khi ly hôn giữa chị H và anh P là như nhau, căn cứ vào tình hình thực tế thì từ khi chị H và anh P ly thân thì cháu Q ở với anh P còn các cháu T và A ở với chị H. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho các cháu và để không làm ảnh hưởng đến việc học tập và sinh hoạt của các cháu nên giao hai cháu T và A cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và giao cháu Q cho anh P tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và tự lập được cuộc sống. Hai bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con và có quyền đi lại thăm nom con chung là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế điều kiện nuôi dưỡng con của hai bên đương sự.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 144. Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Ninh Văn P được ly hôn

2. Về con chung: Giao cháu Ninh Đình Q, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2008 cho anh Ninh Văn P tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu trưởng thành tự lập được cuộc sống. Giao cháu Ninh Thị Hà T sinh ngày 23 tháng 8 năm 2010 và cháu Ninh Thị Hà A sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015 cho chị

Lê Thị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi các cháu trưởng thành tự lập được cuộc sống.

Hai bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con và có quyền đi lại thăm nom con chung. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

3. Về án phí: Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0002263 ngày 03 tháng 2 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được THADS, người phải THADS có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- UBND xã Lai Thành, huyện K;
- Dương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Khanh